

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4790/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC BAN HÀNH TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT CHUYÊN
NGÀNH DA LIỄU**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng nghiệm thu Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Da liễu của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Da liễu”, gồm 104 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Da liễu” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Da liễu phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Việt Tiến

DANH SÁCH

104 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT CHUYÊN NGÀNH DA LIỄU
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4790/QĐ-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Pemphigus có diện tích tổn thương từ 10%-29% diện tích cơ thể
2.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Pemphigus có diện tích tổn thương từ 30%-60% diện tích cơ thể
3.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Pemphigoid có diện tích tổn thương trên 60% diện tích cơ thể
4.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Pemphigoid có diện tích tổn thương từ 10%-29% diện tích cơ thể
5.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Pemphigoid có diện tích tổn thương từ 30%-60% diện tích cơ thể
6.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Pemphigoid có diện tích tổn thương trên 60% diện tích cơ thể
7.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Duhring-BroCQ (viêm đa dạng Herpes) có diện tích tổn thương từ 10%-29% diện tích cơ thể
8.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Duhring-BroCQ (viêm đa dạng Herpes) có diện tích tổn thương từ 30%-60% diện tích cơ thể
9.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh Duhring-BroCQ (viêm đa dạng Herpes) có diện tích tổn thương trên 60% diện tích cơ thể
10.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh hồng ban đa dạng
11.	Kỹ thuật chăm sóc người bệnh dị ứng thuốc thể đỏ da toàn thân
12.	Quy trình phẫu thuật điều trị móng chọc thịt bằng kỹ thuật Winograd
13.	Quy trình sinh thiết móng

14.	Quy trình phẫu thuật cắt bỏ u dưới móng
15.	Quy trình phẫu thuật điều trị móng cuộn, móng quặp
16.	Quy trình phẫu thuật cắt bỏ sùi mào gà
17.	Quy trình điều trị bệnh da bằng PUVA toàn thân
18.	Quy trình điều trị bệnh da bằng PUVA tại chỗ
19.	Quy trình điều trị bệnh da bằng UVB dải hẹp toàn thân
20.	Quy trình điều trị bệnh da bằng UVB dải hẹp tại chỗ
21.	Quy trình điều trị u mềm lây bằng gọt nạo thương tổn
22.	Quy trình điều trị rụng tóc bằng tiêm dưới da Triamcinolon
23.	Quy trình điều trị sẹo lồi bằng tiêm Triamcinolon
24.	Quy trình điều trị sẹo lõm bằng acid trichloracetic
25.	Quy trình điều trị loét lỗ đáo cho người bệnh phong bằng chiếu Laser HE-NE
26.	Quy trình điều trị đau do zona bằng chiếu Laser HE-NE
27.	Quy trình điều trị sùi mào gà bằng Laser CO2
28.	Quy trình điều trị hạt com bằng Laser CO2
29.	Quy trình điều trị ống tuyến mồ hôi bằng Laser CO2
30.	Quy trình điều trị u mềm treo bằng Laser CO2
31.	Quy trình điều trị dày sừng da đầu Laser CO2
32.	Quy trình điều trị dày sừng ánh nắng Laser CO2
33.	Quy trình điều trị sản cục bằng Laser CO2
34.	Quy trình điều trị bớt sùi bằng Laser CO2
35.	Quy trình điều trị sùi mào gà bằng Plasma
36.	Quy trình điều trị hạt com bằng Plasma
37.	Quy trình điều trị u mềm treo bằng Plasma
38.	Quy trình điều trị dày sừng da đầu bằng Plasma
39.	Quy trình điều trị bằng dày sừng ánh nắng Plasma
40.	Quy trình điều trị sản cục bằng Plasma
41.	Quy trình điều trị bớt sùi bằng Plasma
42.	Quy trình điều trị hạt com bằng ni tơ lỏng
43.	Quy trình điều trị sản cục bằng ni tơ lỏng
44.	Quy trình điều trị sẹo lồi bằng ni tơ lỏng

45.	Quy trình điều trị bớt sùi bằng ni tơ lỏng
46.	Quy trình điều trị u mạch máu bằng YAG-KTP
47.	Quy trình điều trị bớt tăng sắc tố bằng YAG-KTP
48.	Quy trình điều trị xóa xăm bằng YAG-KTP
49.	Quy trình điều trị sẹo lồi bằng YAG-KTP
50.	Quy trình điều trị u mạch máu bằng Laser màu (Pulsed Dye Laser)
51.	Quy trình điều trị giãn mạch máu bằng Laser màu
52.	Quy trình điều trị sẹo lồi bằng Laser màu
53.	Quy trình điều trị u mạch máu bằng IPL
54.	Quy trình điều trị giãn mạch máu bằng IPL
55.	Quy trình điều trị chứng tăng sắc tố bằng IPL
56.	Quy trình điều trị chứng rậm lông bằng IPL
57.	Quy trình điều trị điều trị sẹo lồi bằng IPL
58.	Quy trình điều trị trứng cá bằng IPL
59.	Quy trình xóa nếp nhăn bằng IPL
60.	Quy trình điều trị sùi mào gà bằng đốt điện
61.	Quy trình điều trị hạt com bằng đốt điện
62.	Quy trình điều trị u mềm treo bằng đốt điện
63.	Quy trình điều trị dày sừng da đầu bằng đốt điện
64.	Quy trình điều trị dày sừng ánh nắng bằng đốt điện
65.	Quy trình điều trị sản cục bằng đốt điện
66.	Quy trình điều trị bớt sùi bằng đốt điện
67.	Quy trình điều trị u ống tuyến mồ hôi bằng đốt điện
68.	Quy trình xóa xăm bằng các kỹ thuật Laser Ruby
69.	Quy trình điều trị các bớt sắc tố bằng Laser Ruby
70.	Quy trình trẻ hóa da bằng các kỹ thuật laser Fractional
71.	Quy trình điều trị nám má bằng Laser Fractional
72.	Quy trình chụp và phân tích da bằng máy phân tích da
73.	Quy trình đắp mặt nạ điều trị một số bệnh da
74.	Điều trị nám má bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
75.	Điều trị bệnh tàn nhang bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc

76.	Điều trị sẹo lõm bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
77.	Điều trị rụng tóc bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
78.	Điều trị bệnh hói bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
79.	Điều trị giãn lỗ chân lông bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
80.	Điều trị lão hóa da bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
81.	Điều trị rạn da bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
82.	Điều trị nếp nhăn da bằng kỹ thuật lăn kim và sản phẩm từ công nghệ tế bào gốc
83.	Quy trình điều trị bệnh trứng cá bằng máy Acthyderm
84.	Quy trình điều trị lão hóa da bằng máy Acthyderm
85.	Quy trình điều trị nếp nhăn da bằng máy Acthyderm
86.	Quy trình điều trị râm má bằng máy Acthyderm
87.	Quy trình điều trị tàn nhang bằng máy Acthyderm
88.	Quy trình điều trị viêm da cơ địa bằng máy Acthyderm
89.	Quy trình điều trị sẹo lõm bằng Intracel
90.	Quy trình xóa nếp nhăn bằng Intracel
91.	Điều trị các bệnh lý da bằng máy RF
92.	Điều trị sẹo lõm bằng kỹ thuật ly trích huyết tương giàu tiểu cầu (PRP)
93.	Trẻ hóa da bằng kỹ thuật ly trích huyết tương giàu tiểu cầu (PRP)
94.	Trẻ hóa da mặt bằng chiếu đèn LED
95.	Điều trị mụn trứng cá bằng chiếu đèn LED
96.	Điều trị râm má bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
97.	Điều trị bệnh tàn nhang bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
98.	Điều trị sẹo lõm bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
99.	Điều trị rụng tóc bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
100.	Điều trị bệnh hói bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
101.	Điều trị giãn lỗ chân lông bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
102.	Điều trị lão hóa da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
103.	Điều trị rạn da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
104.	Điều trị nếp nhăn da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ